

Số: 2732 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 05 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững
quần đảo Cát Bà đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Du lịch số 44/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch; số 180/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006, số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 271/2006/QĐ-TTg ngày 27/11/2006 về việc phê duyệt “Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng đến năm 2020”; số 1448/QĐ-TTg ngày 16/9/2009 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) thành phố Hải Phòng;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: số 142/QĐ-UBND ngày 17/01/2008 về việc phê duyệt “Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2020”; số 602/QĐ-UBND ngày 07/5/2012 về việc phê duyệt Đề cương “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững quần đảo Cát Bà đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050”;

Căn cứ ý kiến của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Công văn số 4194/BVHTTDL-KHTC ngày 20/11/2014; Biên bản thẩm định ngày 24/11/2014 của Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững quần đảo Cát Bà đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 thành lập theo Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 75/TTr-SVHTTDL ngày 25/11/2014, Công văn số 1545/SVHTTDL-QHTH ngày 04/12/2014, Báo cáo số 164/BC-HĐTĐ ngày 02/12/2014 về kết quả thẩm định Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững quần đảo Cát Bà đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững quần đảo Cát Bà đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050”, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tầm nhìn và ý tưởng phát triển:

- Phát triển du lịch quần đảo Cát Bà phải trở thành động lực kinh tế cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng và cho phát triển du lịch ở vùng Đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc.

- Khai thác có hiệu quả các tiềm năng và lợi thế so sánh về nguồn lực du lịch; tạo ra được sự khác biệt về sản phẩm du lịch để nâng cao tính cạnh tranh của du lịch quần đảo Cát Bà trong mối quan hệ gắn kết phát triển du

lich với Đồ Sơn, Hạ Long, Vân Đồn và các trung tâm du lịch khác ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ và cả nước, khu vực và quốc tế.

- Phát triển Cát Bà trở thành đảo “Ngọc bích” nơi du khách sẽ có những trải nghiệm tốt nhất về các giá trị sinh thái - cảnh quan toàn cầu; nỗ lực bảo tồn sẽ được hỗ trợ bởi những công nghệ “xanh” hiện đại và những hoạt động dựa trên nguyên tắc của du lịch bền vững mà nòng cốt là du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng.

- Phát triển các sản phẩm du lịch chất lượng, đặc trưng của địa phương; ưu tiên phát triển du lịch cao cấp kết hợp hài hòa với du lịch đại chúng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường và kỳ vọng của khách du lịch để tăng cường hiệu quả về kinh tế và xã hội trong phát triển du lịch.

- Bảo tồn và tôn tạo các giá trị tài nguyên. Phát triển du lịch phải chú trọng bảo tồn các giá trị mang tầm quốc tế về sinh thái, đa dạng sinh học; về cảnh quan môi trường, giá trị địa chất cũng như các giá trị di sản văn hóa, lịch sử cho phát triển du lịch bền vững ở quần đảo Cát Bà.

- Phát triển du lịch quần đảo Cát Bà phải gắn liền bảo đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu phát triển:

- Đến năm 2020, phần đầu thu hút khoảng 2,7 triệu lượt khách du lịch; trong đó có khoảng 1,0 triệu lượt khách du lịch quốc tế. Năm 2025, thu hút khoảng 3,7 triệu lượt khách du lịch; trong đó có khoảng 1,5 triệu khách du lịch quốc tế. Năm 2050, thu hút khoảng 10,4 triệu lượt khách du lịch; trong đó có khoảng 4,4 triệu lượt khách du lịch quốc tế.

- Số lượng cơ sở lưu trú: Xây dựng các khu lưu trú đa dạng, tập trung chủ yếu ở khu vực thị trấn Cát Bà - Cái Giá, đáp ứng nhu cầu của các thị trường khác nhau. Năm 2020, đạt khoảng 7.800 phòng; năm 2025, đạt khoảng 11.000 phòng và năm 2050, đạt khoảng 32.600 phòng.

- Tổng thu nhập từ du lịch (theo giá hiện hành): Năm 2020, đạt khoảng 126 triệu USD; năm 2025, đạt khoảng 257,5 triệu USD và năm 2050 đạt khoảng 1.670 triệu USD.

- Chỉ tiêu việc làm: Phần đầu đến năm 2020, tạo việc làm cho khoảng 11.700 lao động; năm 2025 khoảng 17.600 lao động và năm 2050 khoảng 52.100 lao động.

3. Nội dung quy hoạch:

3.1. Phát triển thị trường khách du lịch:

- Thị trường khách nội địa quan trọng nhất của du lịch Cát Bà là Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh miền Trung, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh phía Bắc. Các phân đoạn thị trường nội địa quan trọng nhất là khách du lịch sinh thái, tham quan cảnh quan; du lịch nghỉ dưỡng biển; du lịch cuối tuần và du lịch thể thao - vui chơi giải trí.

- Thị trường khách quốc tế quan trọng nhất là thị trường Tây Âu (Pháp, Đức, Anh và Nga), Mỹ, Úc, Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc) và ASEAN. Các phân đoạn thị trường chủ yếu là khách du lịch khám phá - thể thao (du thuyền, trèo núi,...v.v...); du lịch sinh thái - tham quan cảnh quan; du lịch nghỉ dưỡng - chăm sóc sức khỏe và du lịch xuyên Việt.

3.2. Phát triển sản phẩm du lịch:

- Ưu tiên phát triển các dòng sản phẩm du lịch đặc thù, sản phẩm du lịch chất lượng cao mang đặc điểm di sản độc đáo để tạo sự khác biệt và nâng cao sức cạnh tranh của điểm đến Cát Bà, tập trung vào các loại hình du lịch: Du lịch sinh thái; du lịch tham quan, khám phá; du lịch thể thao - vui chơi giải trí; du lịch tàu biển; du lịch sự kiện; du lịch MICE; du lịch địa chất; du lịch nghiên cứu,... các sản phẩm du lịch mới, chất lượng cao: thủy phi cơ, kính khí cầu, cáp treo, du thuyền, thủy cung,...

- Các sản phẩm du lịch bổ trợ: Du lịch nghỉ dưỡng - chăm sóc sức khỏe du lịch cuối tuần; du lịch văn hóa lịch sử, tìm hiểu đời sống cộng đồng.

- Các sản phẩm liên kết trên địa bàn thành phố: Tham quan các điểm di tích trung tâm thành phố, du khảo đồng quê Vĩnh Bảo, tham quan vui chơi giải trí ở Đồ Sơn.

3.3. Phát triển thương hiệu du lịch:

“Đào ngọc thuần khiết với thiên nhiên hoang sơ, nơi hội tụ những giá trị toàn cầu về sinh thái - cảnh quan; là “Cửa đến” của không gian Di sản thiên nhiên thế giới vùng Duyên hải Đông Bắc, Việt Nam”.

3.4. Không gian du lịch chức năng và không gian các địa bàn trọng điểm của quần đảo Cát Bà:

a). Không gian du lịch chức năng:

- Không gian du lịch sinh thái gắn với bảo tồn với các địa bàn chính:

+ Trung tâm Vườn quốc gia (phân khu bảo vệ nghiêm ngặt).

+ Khu vực Trạm Gió Công.

+ Rừng ngập mặn Phù Long.

+ Khu bảo tồn biển.

- Không gian du lịch thiên nhiên và di sản với các địa bàn chính:

+ Phân khu phục hồi sinh thái Vườn Quốc gia, đặc biệt là bờ Đông.

+ Vịnh Lan Hạ, hệ thống các đảo nhỏ bao gồm cụm đảo Long Châu.

+ Trục không gian xuyên đảo.

- Không gian du lịch đại chúng với các địa bàn chính:

+ Thị trấn Cát Bà - Khu đô thị Cái Giá.

+ Phân khu hành chính và vùng đệm Vườn quốc gia.

- Không gian du lịch gắn với cộng đồng với các địa bàn chính:

+ Việt Hải.

+ Phù Long.

+ Gia Luận.

+ Xuân Đám - Trân Châu - Hiền Hào.

b). Không gian các địa bàn trọng điểm:

- Thị trấn Cát Bà - Khu đô thị Cái Giá: Đây là địa bàn du lịch quan trọng có không gian bao gồm thị trấn Cát Bà được định hướng phát triển trở thành đô thị vệ tinh của thành phố Hải Phòng với chức năng đô thị du lịch và khu đô thị du lịch Cái Giá với chức năng là mở rộng đô thị vệ tinh cho thành phố Hải Phòng. Tính chất chủ đạo của địa bàn du lịch trọng điểm này là du lịch "sôi động" với các hoạt động vui chơi giải trí và thị phần chính là khách du lịch đại chúng. Các loại hình du lịch chủ yếu sẽ phát triển trên địa bàn này: Du lịch cuối tuần; du lịch MICE; du lịch vui chơi giải trí; du lịch tham quan, mua sắm,...

- Địa bàn Trung tâm Vườn Quốc gia - Việt Hải: Trung tâm tâm Vườn Quốc gia nằm ở phân khu hành chính - một trong những phân khu chức năng của Vườn Quốc gia Cát Bà đã được xác định với chức năng: Tổ chức hoạt động quản lý Vườn Quốc gia, Tổ chức hoạt động quản lý du lịch sinh thái trong Vườn Quốc gia, Tổ chức các dịch vụ thuộc thẩm quyền. Đề xuất quy hoạch các phân khu chức năng chính của Trung tâm Vườn Quốc gia sẽ bao gồm: Phân khu quản lý hành chính; phân khu giáo dục môi trường; phân khu bảo tồn và nghiên cứu khoa học; phân khu dịch vụ lưu trú Ecolodge; phân khu dịch vụ du lịch.

- Địa bàn Phù Long - Gia Luận: Là nơi tập trung diện tích lớn nhất thảm rừng ngập mặn trên quần đảo Cát Bà. Với tính chất là địa bàn du lịch sinh thái điển hình trong sinh cảnh rừng ngập mặn, các phân khu chức năng chính của khu vực này bao gồm: Phân khu đón tiếp khách; phân khu giáo dục môi trường; phân khu trải nghiệm các giá trị cảnh quan rừng ngập mặn Phù Long; phân khu trải nghiệm tri thức bản địa khai thác giá trị sinh thái rừng ngập mặn; phân khu dịch vụ lưu trú.

- Địa bàn Xuân Đám - Trân Trâu - Hiền Hào: Đây là địa bàn nằm ở bờ Tây - Nam quần đảo Cát Bà, nơi giao thoa những giá trị về cảnh quan sinh thái biển - đảo với cảnh quan sinh thái vùng nông thôn đặc trưng của vùng Đồng bằng sông Hồng. Bao gồm các phân khu chủ yếu: Phân khu đón tiếp khách; phân khu nghỉ dưỡng; phân khu phục hồi sức khỏe; phân khu vui chơi giải trí; phân khu bảo tồn.

- Địa bàn Vịnh Lan Hạ: Được xem là một trong những giá trị cốt lõi tạo nên sức hấp dẫn đặc biệt của du lịch Cát Bà. Các phân khu chức năng chủ yếu của địa bàn du lịch này bao gồm:

+ Phân khu dịch vụ trung tâm với các sản phẩm du lịch: Chèo thuyền kayak, lặn biển, leo vách núi, nghỉ dưỡng, tham quan bảo tàng sinh thái biển, du thuyền,...

+ Phân khu vui chơi giải trí với 03 điểm chức năng chính: Sân khấu ngoài trời để tổ chức "Bữa tiệc ánh sáng" (Light Party); bảo tàng dưới nước và tháp biển.

+ Phân khu bảo tồn biển bao gồm: Bảo tàng sinh thái biển Cát Bà; khu phục hồi rạn san hô.

+ Phân khu nghỉ dưỡng trên biển: Là tổ hợp các nhà nghỉ sinh thái được xây dựng theo mô hình các nhà nghỉ sinh thái và các công trình dịch vụ như nhà hàng, quán bar,... Các công trình nhà nghỉ sinh thái và công trình dịch vụ khác không được xây dựng quá một tầng và bằng vật liệu gỗ tự nhiên hoặc vật liệu thân thiện với môi trường khác. Không thu hút các dự án đầu tư nuôi trồng thủy sản mới. Có lộ trình giảm bớt mật độ các lồng bè nuôi trồng thủy sản trên Vịnh Lan Hạ. Chấm dứt việc nuôi trồng thủy sản trên vịnh Lan Hạ trước năm 2020.

3.5. Định hướng đầu tư:

Huy động hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư phát triển quần đảo Cát Bà trở thành điểm đến du lịch biển đảo xanh hấp dẫn và có sức cạnh tranh hàng đầu ở Việt Nam và khu vực, bao gồm vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn ODA, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, vốn huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác. Ưu tiên thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển những sản phẩm du lịch là lợi thế, mang đặc trưng riêng của Cát Bà có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu các thị trường mục tiêu; đầu tư phát triển, nâng cấp hạ tầng du lịch phù hợp với đặc điểm phân khu chức năng theo quy hoạch; phần vốn huy động từ các thành phần kinh tế là chủ yếu; căn cứ vào khả năng cân đối hàng năm, vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần cho đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, xây dựng thương hiệu, phát triển nguồn nhân lực, bảo tồn và phát huy giá trị tài nguyên, bảo vệ môi trường.

4. Các giải pháp thực hiện quy hoạch:

4.1. Nâng cao nhận thức về du lịch:

Nhận thức đúng về vai trò của du lịch, đặc biệt là du lịch bền vững đối với phát triển kinh tế gắn với bảo tồn và phát triển cộng đồng thông qua hoạt động tọa đàm, tập huấn, tham quan học tập, thông tin sẽ tạo sự đồng thuận, tập trung nguồn lực thực hiện quy hoạch. Các đối tượng cần được tập trung nâng cao nhận thức bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của các đối tượng quản lý.
- Nâng cao nhận thức của các nhà đầu tư, các doanh nghiệp du lịch.
- Nâng cao nhận thức của cộng đồng vùng đệm Vườn Quốc gia và các khu bảo tồn chức năng về phát triển du lịch.

4.2. Giải pháp về quản lý:

- Xem xét việc xây dựng Đề án thành lập Ban Quản lý quần đảo Cát Bà trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố với chức năng quản lý các hoạt động phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch trong mối quan hệ với bảo tồn giá trị sinh thái - đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường quần đảo Cát Bà.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch cần được thực hiện với việc thành lập các cơ quan chuyên trách phát triển du lịch tại Vườn Quốc gia, Khu dự trữ sinh quyển thế giới,...

- Ban hành các văn bản pháp luật về quản lý du lịch nhằm tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để quản lý và khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn quần đảo Cát Bà.

- Tăng cường phối hợp hành động liên ngành và liên vùng trong việc thực hiện quy hoạch dưới sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

4.3. Giải pháp về cơ chế, chính sách:

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chỉ đạo các ngành chức năng tập trung nghiên cứu xây dựng một số cơ chế chính sách cơ bản sau:

- Chính sách về thuế: Thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế theo quy định của các luật thuế hiện hành, đặc biệt là đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch gắn với bảo tồn, phát triển cộng đồng, có ứng dụng các công nghệ thân thiện với môi trường và công nghệ hiện đại mà Việt Nam chưa có.

- Chính sách thu hút vốn đầu tư: Tạo điều kiện thuận lợi nhất về thủ tục đầu tư, mặt bằng xây dựng, hạ tầng và đảm bảo hài hòa lợi ích.

- Chính sách thị trường khách: Tạo môi trường dịch vụ công tốt nhất (bảo hiểm, y tế, ngân hàng, viễn thông...) và điều kiện đi lại thuận lợi nhất để khách du lịch tiếp cận Cát Bà.

- Chính sách về phát triển cộng đồng: Hỗ trợ nâng cao năng lực tham gia của cộng đồng vào hoạt động du lịch; khuyến khích sử dụng nhân lực địa phương.

- Chính sách về bảo vệ tài nguyên và môi trường: Miễn giảm hoặc không thu thuế trong thời gian nhất định với các hình thức đầu tư thuần túy

cho việc bảo vệ môi trường du lịch hoặc đầu tư kinh doanh du lịch với các công nghệ đồng bộ về bảo vệ môi trường; khuyến khích ứng dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng, nước sạch và tái sử dụng chất thải trong các cơ sở dịch vụ du lịch, sử dụng phương tiện vận chuyển khách du lịch thân thiện với môi trường.

4.4. Giải pháp về quảng bá và tiếp thị du lịch:

- Nâng cao năng lực Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch Hải Phòng.
- Tăng cường nghiên cứu đặc điểm các thị trường du lịch trọng điểm để có phương thức xúc tiến, quảng bá du lịch Cát Bà hiệu quả nhất. Đảm bảo ngân sách cho hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch Cát Bà.
- Tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng cục Du lịch, các tổ chức quốc tế, đặc biệt là UNESCO trong hoạt động xúc tiến, quảng bá hình ảnh điểm đến quần đảo Cát Bà.
- Chú trọng thông tin về du lịch Cát Bà tại các trung tâm du lịch: Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Khánh Hòa và thành phố Hồ Chí Minh.

4.5. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:

- Tổ chức điều tra xác định nhu cầu và lập kế hoạch đào tạo cụ thể đối với từng nhóm đối tượng lao động tham gia hoạt động du lịch phù hợp với yêu cầu phát triển du lịch Cát Bà.
- Chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý và nghiệp vụ cho đội ngũ lao động du lịch hiện có của địa phương và Vườn Quốc gia/Khu di tích danh thắng quốc gia đặc biệt/Khu bảo tồn biển/Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà.
- Tăng cường liên kết trong hoạt động đào tạo nhân lực du lịch Cát Bà, đặc biệt với Hà Nội
- Tranh thủ sự giúp đỡ và hỗ trợ của Tổng cục Du lịch và các tổ chức quốc tế, đặc biệt là UNESCO trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch cho Cát Bà.
- Có kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực du lịch trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực chung cho thành phố Hải Phòng.

4.6. Giải pháp về tài chính:

- Các nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tập trung cho các nhiệm vụ: tổ chức quản lý chung khu du lịch, lập quy hoạch chung, các dự án kêu gọi đầu tư, đầu tư phát triển hạ tầng ngoài hàng rào, hạ tầng môi trường chung của khu du lịch, bảo tồn tôn tạo di tích... Kêu gọi vốn đầu tư tư nhân đối với các dự án có khả năng hoàn vốn trực tiếp.

- Phân đoạn đầu tư: Thực hiện chính sách hạ tầng đi trước. Chú trọng kêu gọi đầu tư đối với các dự án có tính khả thi cao. Các dự án khác sẽ từng bước được đầu tư theo từng giai đoạn tùy theo nhu cầu của thị trường. Các dự án cụ thể cũng được đầu tư theo từng giai đoạn.

- Kêu gọi vốn đầu tư: Ưu tiên thu hút được nhà đầu tư chiến lược nhằm tạo bước đột phá. Quan tâm thu hút sự tham gia đầu tư (hoặc quản lý chuyên nghiệp) của các nhà đầu tư có chuyên môn, kinh nghiệm trong từng lĩnh vực cụ thể. Có thể xem xét phát hành cổ phiếu, trái phiếu để huy động vốn đầu tư từ xã hội.

- Các dự án đầu tư về du lịch tại quần đảo Cát Bà phải tuân thủ thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan như: Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; Luật Đa dạng sinh học; Luật Bảo vệ môi trường,.. Ưu tiên thực hiện các dự án có tính đột phá, thúc đẩy phát triển du lịch tại quần đảo Cát Bà.

4.7. Giải pháp liên kết phát triển du lịch:

Việc liên kết du lịch giữa các lãnh thổ khác nhau cho phép khai thác lợi thế tương đối của nhau về tài nguyên du lịch, về vị trí trong giao thông, về hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật và các nguồn lực khác cho phát triển du lịch. Đây là yếu tố quan trọng để phát triển du lịch trong cơ chế thị trường khi yếu tố cạnh tranh ngày một trở nên gay gắt giữa các doanh nghiệp, giữa các chủ thể hành chính trong mỗi vùng, mỗi quốc gia và giữa các quốc gia với nhau.

- Liên kết giữa đầu tư phát triển du lịch với các ngành và lĩnh vực khác.

- Liên kết và phát triển sản phẩm du lịch với các trọng điểm phát triển du lịch phụ cận: Trung tâm thành phố Hải Phòng, Đồ Sơn, Bạch Long Vỹ, Hạ Long, Vân Đồn cũng như các điểm đến du lịch quốc gia khác của vùng Đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc.

- Liên kết phát triển thị trường với Thủ đô Hà Nội, thành phố Đà Nẵng, thành phố Nha Trang, thành phố Hồ Chí Minh và liên kết quốc tế.

4.8. Giải pháp về ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và những tác động đến du lịch.
- Khuyến khích phát triển loại hình/sản phẩm du lịch thân thiện với môi trường, đặc biệt là du lịch sinh thái.
- Giảm và tiến tới thay thế các thiết bị làm lạnh có sử dụng khí CFC trong các cơ sở dịch vụ du lịch; hạn chế khí thải CO₂ từ các phương tiện vận chuyển du lịch trên đảo và trên vịnh với việc thực hiện lộ trình cắt giảm phương tiện giao thông sử dụng xăng dầu.
- Khuyến khích áp dụng mô hình Giảm thiểu chất thải - Tái sử dụng - Tái chế chất thải (3R: Reduce - Reuse - Recycle) trong hoạt động phát triển du lịch Cát Bà.

5. Kế hoạch và lộ trình thực hiện:

Các hoạt động triển khai được phân bố thành ba giai đoạn quy hoạch như sau:

- Quy hoạch ngắn hạn (đến năm 2018): Việc thực hiện quy hoạch tập trung vào các hoạt động phát triển ưu tiên cao, tạo khuôn khổ để thực hiện quy hoạch tổng thể.

- Quy hoạch trung hạn (đến năm 2025): Việc thực hiện quy hoạch tập trung vào các biện pháp phát triển trước mắt, hiện thực hóa các mục đích quy hoạch và hướng hoạt động phát triển du lịch đến các mục tiêu của quy hoạch.

- Quy hoạch dài hạn (đến năm 2050): Thực hiện quy hoạch tập trung vào việc đạt được mục đích quy hoạch, các chính sách và hướng dẫn quy hoạch để đạt được tầm nhìn phát triển xa hơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện quy hoạch:

1. Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Ban Quản lý quần đảo Cát Bà thực hiện quy hoạch. Tổ chức công bố Quy hoạch và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các

chủ trương, chính sách, các chương trình và kế hoạch phát triển du lịch phù hợp với Quy hoạch. Đề xuất điều chỉnh quy hoạch để phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội thành phố từng thời kỳ.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải tổ chức triển khai và giám sát kiểm tra việc thực hiện quy hoạch theo định hướng và các giai đoạn phân kỳ phát triển.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải xây dựng một số chính sách đặc thù thu hút đầu tư phát triển du lịch Cát Bà.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, Ban Quản lý Vườn Quốc gia Cát Bà rà soát các dự án du lịch đang hoạt động; các dự án đăng ký đầu tư phát triển du lịch đã được phê duyệt đang triển khai, chuẩn bị triển khai hoặc đã được phê duyệt về chủ trương; các dự án đăng ký đầu tư phát triển du lịch tạm dừng chưa xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định điều chỉnh hoặc chấp nhận để đảm bảo tính phù hợp với nội dung quy hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu và nội dung Quy hoạch.

- Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, cân đối kinh phí hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước để thực hiện quy hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải:

Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiến nghị cấp có thẩm quyền các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện Quy hoạch.

- Tổ chức lập một số quy hoạch chi tiết và dự án khả thi đối với một số khu chức năng quan trọng nhằm thu hút, kêu gọi đầu tư.

- Bố trí nguồn vốn cho phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị và hạ tầng môi trường cho khu du lịch, lồng ghép đầu tư du lịch với đầu tư cho các lĩnh vực khác, đặc biệt là đô thị.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các hoạt động xúc tiến kêu gọi đầu tư trên cơ sở Danh mục dự án ưu tiên đính kèm Quyết định này.

4. Các Sở, ban, ngành thành phố:

Các Sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải thực hiện Quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Ngoại vụ, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội; Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng; Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải; Ban Quản lý Di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà, Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển quần đảo Cát Bà, Vườn Quốc gia Cát Bà và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VHTTDL;
- Tổng cục Du lịch;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CVP, các PCVP;
- CV: VH, QH, XD, TC, CT, ĐC, GT, NN, YT, MT, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Dương Anh Điền

Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch Cát Bà đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050
 (Kèm theo Quyết định số 2732/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt
 “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững quần đảo Cát Bà đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050”)

TT	Tên dự án	Tính chất/nội dung	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn
<i>Nhóm các dự án đầu tư phát triển hạ tầng du lịch</i>					
1	Nâng cấp xây dựng cảng du lịch Cát Bà.	<ul style="list-style-type: none"> - Là nơi cập bến cho các loại tàu, thuyền du lịch kết nối Cát Bà với Hải Phòng, Đồ Sơn, Hạ Long, v.v. - Tổ chức dịch vụ cho khách đến và rời khỏi Cát Bà. - Hệ thống thu gom xử lý chất thải tại cảng. 	Vịnh Cát Bà	2014 - 2016	Ngân sách, ODA, Xã hội hóa
2	Xây dựng bến cảng du thuyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi tập kết và xuất phát các du thuyền hoạt động trong vùng biển Cát Bà. - Cung cấp dịch vụ cần thiết cho hoạt động du thuyền ở vùng biển Cát Bà. - Hệ thống thu gom xử lý chất thải tại bến. 	Vịnh Cái Giã	2015 - 2018	Ngân sách, ODA, Xã hội hóa
3	Nâng cấp cảng Bến Bèo.	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi tập kết và xuất phát của tàu tham quan/nghi qua đêm vùng biển Cát Bà. - Cung cấp các dịch vụ cần thiết cho hoạt động tàu tham quan và nghỉ đêm trên vịnh Lan Hạ, cụm đảo Long Châu. - Hệ thống thu gom xử lý chất thải tại cảng. 	Thị trấn Cát Bà	2015 - 2016	Ngân sách, Xã hội hóa
4	Nâng cấp bến phà Bến Gót.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các dịch vụ cho khách đến và rời Cát Bà qua Cát Hải. - Bãi đỗ xe khách trên đảo Cát Hải đối với phương tiện từ Hải Phòng ra Cát Bà. - Bến xe buýt/xe điện đón khách tham quan du lịch Cát Bà. 	Phù Long và đảo Cát Hải	2015 - 2016	Ngân sách, Xã hội hóa

5	Nâng cấp bến phà Gia Luận.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các dịch vụ cho khách đến và rời Cát Bà qua Tuần Châu (Hạ Long). - Bãi đỗ xe khách trên đảo Tuần Châu đối với phương tiện từ Hạ Long đến. - Bến xe buýt/xe điện đón khách tham quan du lịch Cát Bà. 	Gia Luận và đảo Tuần Châu (liên kết với Hạ Long)	2015 - 2016	Ngân sách, Xã hội hóa
6	Xây dựng hệ thống bến đỗ xe ở trung tâm thị trấn và trên tuyến đường xuyên đảo.	Nơi trung chuyển khách du lịch sang các tuyến/điểm du lịch trên đảo.	Tại các địa điểm phù hợp	2015 - 2016	Ngân sách
7	Dự án xây dựng bến đỗ thuyền phi cơ du lịch Cát Bà.	Vận chuyển, trung chuyển khách du lịch từ sân bay Cát Bi hoặc từ Hà Nội, Hạ Long, Vân Đồn đến Cát Bà và ngược lại.	Vịnh Cái Giã	2017 - 2020	Ngân sách, ODA, Xã hội hóa
8	Xây dựng trung tâm thể thao biển.	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, huấn luyện các kỹ năng cơ bản lặn biển, chèo thuyền kayak, lướt sóng, v.v. - Cung ứng các dịch vụ thể thao biển. - Cứu hộ hoạt động thể thao biển. 	Vịnh Lan Hạ	2016 - 2018	ODA, Xã hội hóa
9	Nâng cấp các bến thuyền du lịch Việt Hải, Gia Luận, Trà Báu, Cát Dứa, Vạn Tà, v.v. và các đảo nhỏ trong vịnh Lan Hạ.	Đảm bảo sự thuận tiện và an toàn cho khách tiếp cận tham quan, du lịch các đảo và điểm du lịch ven bờ Cát Bà.	Các bến thuyền du lịch hiện tại và trong quy hoạch	2015 - 2017	Xã hội hóa
10	Xây dựng cầu cảng du lịch thuộc tổ hợp cảng quốc tế Lạch Huyện.	Tiếp nhận tàu du lịch quốc tế cho phát triển du lịch tàu biển ở Cát Bà nói riêng và ở Hải Phòng, vùng Duyên hải Đông Bắc nói chung. Trước mắt giai đoạn đến 2020 xem xét xây dựng cầu cảng tại vùng vịnh được che chắn bởi các đảo hòn Rô và hòn Đá Nở.	Đảo Cát Hải	2017 - 2025	Ngân sách, ODA
11	Nâng cấp trạm biển áp 110 KVA.	Đảm bảo cung cấp điện đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và phục vụ khách du lịch đến năm 2020.	Xuân Đám	2015 - 2016	Ngân sách

12	Xây dựng hệ thống phong điện và điện mặt trời trên một số đảo.	Đảm bảo cung cấp điện đáp ứng nhu cầu tối thiểu các dịch vụ du lịch trên các đảo nhỏ có hoạt động du lịch.	Các đảo nhỏ	2015 - 2017	Xã hội hóa
13	Nâng cấp các hồ chứa nước, trạm và hệ thống cấp nước Cát Bà, bao gồm hệ thống cấp nước từ đất liền ra đảo.	Đảm bảo cung cấp nước đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt và phục vụ khách du lịch.	Phù Long, Xuân Đám, Trần Châu, Việt Hải	2015 - 2016	Ngân sách ODA
14	Nâng cấp bãi xử lý rác thải Đồn Trong và xây dựng bãi xử lý rác thải Ấng Trà Trà.	Đảm bảo việc thu gom và xử lý chất thải rắn từ hoạt động du lịch bằng công nghệ hiện đại.	Trần Châu	2015 - 2017	Ngân sách ODA
15	Nâng cấp trạm xử lý nước thải áp dụng công nghệ tuần hoàn hiện đại ở thị trấn Cát Bà.	Đảm bảo cho việc thu gom và xử lý nước thải từ các hoạt động dịch vụ du lịch ở khu vực trung tâm thị trấn Cát Bà.	Thị trấn Cát Bà	2015 - 2017	Ngân sách, Xã hội hóa
16	Thay thế phương tiện vận chuyển sử dụng xăng dầu trên đảo sang phương tiện sử dụng điện/gas.	Hạn chế khí thải, tạo sự khác biệt của điểm đến Cát Bà như một hình mẫu về "Du lịch xanh" duy nhất ở Việt Nam.	Đảo Cát Bà	2015 - 2025	Ngân sách, Xã hội hóa
Nhóm các dự án đầu tư phát triển sản phẩm du lịch					
1	Xây dựng thủy cung sinh vật biển Cát Bà.	<ul style="list-style-type: none"> - Sưu tầm, giới thiệu, bảo tồn, phát triển các loài sinh vật biển quý. - Thu hút các nhà nghiên cứu sinh vật biển. - Tổ chức tham quan cho du khách - Biểu diễn cá heo, sư tử biển... - Dịch vụ vui chơi giải trí trong lòng biển. 	Vùng nước ven đảo Cát Ông, Ấng Thâm	2017 - 2020	Xã hội hóa
2	Xây dựng khu dịch vụ du lịch kinh khí cầu.	Sản phẩm du lịch hiện đại phục vụ nhu cầu trải nghiệm giá trị cảnh quan Cát Bà.	Thị trấn Cát Bà	2016 - 2017	Xã hội hóa
3	Xây dựng sân golf Cát Bà 18 lỗ.	Là nơi luyện tập thư giãn cho khách du lịch cao cấp Tổ chức các giải golf quốc tế...	Xuân Đám	2016 - 2017	Xã hội hóa

4	Xây dựng tuyến cáp treo thị trấn Cát Bà - Hòn Ông.	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm du lịch hiện đại phục vụ nhu cầu trải nghiệm cảnh quan vịnh Cát Bà. - Vận chuyển khách du lịch ra đảo Hòn Ông để trải nghiệm các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí trên đảo và vùng nước quanh đảo. 	Thị trấn Cát Bà	2016 - 2018	Xã hội hóa
5	Xây dựng Công viên văn hóa, sinh thái, vui chơi giải trí đa năng...	<ul style="list-style-type: none"> - Mô phỏng các công trình kiến trúc nghệ thuật nổi tiếng trong nước và thế giới. - Biểu diễn nghệ thuật. - Vườn sinh vật cảnh, vườn thú bán hoang dã (tham quan, nghiên cứu). - Bãi tắm nhân tạo, bể bơi nước nóng trong nhà kính. 	Áng Thâm	2017 - 2020	Xã hội hóa
6	Xây dựng tuyến cầu treo sinh thái và tuyến ZipFly trong Vườn quốc gia.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho khách du lịch tham quan, ngắm cảnh trong Vườn quốc gia. - Tạo cảm giác mạo hiểm, hấp dẫn, đa dạng hóa các sản phẩm... 	Khu vực phù hợp trong Vườn quốc gia	2015 - 2016	Xã hội hóa
7	Dự án xây dựng casino Cát Bà.	<ul style="list-style-type: none"> - Thu hút khách du lịch thương mại cao cấp đến vui chơi. - Đa dạng hóa các dịch vụ bổ sung, thu hút khách du lịch, các nhà đầu tư... 	Vườn quốc gia - trên một đảo thích hợp	2018 - 2020	Xã hội hóa
8	Xây dựng tuyến monoray nối thị trấn Cát Bà với trung tâm Vườn quốc gia và bờ Đông đảo.	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo sản phẩm du lịch mới, hiện đại phục vụ nhu cầu trải nghiệm giá trị sinh thái và cảnh quan Vườn quốc gia, vịnh Lan Hạ. - Phương tiện vận chuyển khách thân thiện với môi trường. 	Thị trấn Cát Bà - Vườn quốc gia	2017 - 2025	Xã hội hóa
9	Xây dựng khu vui chơi giải trí xe trượt địa hình.	Tạo sản phẩm du lịch mới phục vụ nhu cầu thị trường, đặc biệt phần khúc khách trẻ tuổi.	Thị trấn Cát Bà	2015 - 2017	Xã hội hóa
10	Nâng cấp và xây mới các khu du lịch nghỉ dưỡng trên hệ thống các đảo nhỏ.	Tạo sản phẩm rất đặc trưng của vùng quần đảo Cát Bà.	Vịnh Lan Hạ	2015 - 2025	Xã hội hóa

11	Xây dựng tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng – chăm sóc sức khỏe.	Tạo sản phẩm du lịch mới phù hợp với nhu cầu khách du lịch, đặc biệt phân khúc khách cao tuổi, có khả năng chi trả cao.	Xuân Đám – Hiền Hào – Trần Châu	2016 - 2020	Xã hội hóa
12	Phát triển sự kiện du lịch thường niên “Bữa tiệc ánh sáng (Light Party)” trên biển ở khu vực vịnh Lan Hạ.	Tạo sản phẩm du lịch đầu tiên ở Việt Nam phù hợp với không gian đặc thù của vịnh Lan Hạ. Đây là sản phẩm du lịch độc đáo kết hợp cảnh quan hệ thống các đảo đá trên vịnh Lan Hạ với công nghệ lazer 4D hiện đại nhất hiện nay.	Vịnh Lan Hạ	2017 - 2020	Xã hội hóa, Hỗ trợ quốc tế
13	Xây dựng Trung tâm thương mại tổng hợp.	Đáp ứng nhu cầu mua sắm sản vật địa phương, hàng lưu niệm của khách du lịch.	Thị trấn Cát Bà	2015 - 2018	Xã hội hóa
<i>Nhóm các dự án đầu tư nâng cao năng lực</i>					
1	Trung tâm thông tin, điều hành, xúc tiến quảng bá du lịch Cát Bà.	- Đầu mối cung cấp thông tin cho khách du lịch. - Xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch. - Giáo dục môi trường sinh thái.	Thị trấn Cát Bà	2015 - 2016	Hỗ trợ quốc tế
2	Hệ thống biển báo, chỉ dẫn du lịch trên quần đảo Cát Bà.	Hướng dẫn khách du lịch tiếp cận các điểm tham quan, các đầu mối giao thông trên đảo và trên vịnh.	Quần đảo Cát Bà, đặc biệt Vườn Quốc gia	2015 - 2016	Hỗ trợ ngân sách
3	Dự án xây dựng mô hình điểm phát triển du lịch sinh thái cộng đồng Cát Bà.	- Nghiên cứu mô hình điểm về du lịch sinh thái cộng đồng. - Hướng dẫn cộng đồng và các bên tham gia trong mô hình. - Nhân rộng mô hình, tạo cuộc sống ổn định cho cộng đồng, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.	Việt Hải	2015 - 2017	Hỗ trợ quốc tế

4	Nâng cao năng lực Ban quản lý Vườn quốc gia Cát Bà.	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về du lịch; mối quan hệ giữa du lịch với bảo tồn. - Mô hình quản lý hoạt động du lịch trong VQG, khu bảo tồn biển và khu dự trữ sinh quyển. - Hiểu biết về du lịch có trách nhiệm, du lịch bền vững. - Nâng cao trình độ ngoại ngữ. 	Vườn Quốc gia Cát Bà	2015 - 2016	Hỗ trợ quốc tế
5	Nâng cao năng lực Ban Quản lý du lịch cộng đồng.	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về du lịch nói chung và du lịch cộng đồng. - Mối quan hệ giữa du lịch cộng đồng với phát triển du lịch bền vững. - Năng lực quản lý hoạt động du lịch cộng đồng. 	Việt Hải, Phù Long, Gia Luận, Xuân Đám, Vịnh Lan Hạ	2015 - 2016	Hỗ trợ quốc tế
6	Nâng cao năng lực tham gia của cộng đồng vào hoạt động du lịch.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về du lịch và vị trí của cộng đồng đối với phát triển du lịch bền vững. - Kỹ năng tham gia các dịch vụ du lịch. - Nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của cộng đồng. 	Việt Hải, Phù Long, Gia Luận, Xuân Đám, Vịnh Lan Hạ	2015 - 2018	Hỗ trợ quốc tế
7	Nâng cao năng lực sử dụng năng lượng sạch trong các công trình dịch vụ du lịch.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của sử dụng năng lượng sạch trong dịch vụ du lịch. - Hỗ trợ tư vấn sử dụng năng lượng sạch. - Nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp du lịch có nhu cầu thay thế năng lượng sạch. 	Trên đảo Cát Bà	2015 - 2020	Hỗ trợ quốc tế
<i>Nhóm các dự án phát triển du lịch gắn với bảo tồn</i>					
1	Trung tâm cứu hộ, cứu nạn du lịch Cát Bà.	<ul style="list-style-type: none"> - Cứu hộ, cứu nạn trên biển; cấp cứu y tế. - Hướng dẫn, sơ cứu du khách khi bị sinh vật độc hại cắn, đốt... 	Vườn Quốc gia Cát Bà	2015 - 2016	Hỗ trợ quốc tế

2	Phục hồi và phát triển rừng ngập mặn từ Phù Long dọc theo bờ Tây đảo Cát Bà.	<ul style="list-style-type: none"> - Phục hồi hệ sinh thái rừng ngập mặn. - Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch sinh thái. - Tạo "lá chắn" hạn chế tác động của Cảng Lạch Huyện đến môi trường đảo. 	Dải ven bờ Phù Long - vịnh Cái Giã	2015 - 2017	Xã hội hóa Hỗ trợ quốc tế
3	Phục hồi hệ sinh thái rạn san hô tại các đảo Cát Ông, Cát Dứa, Vạn Bội, Tai Kéo, Áng Thám.	Phục hồi hệ sinh thái rạn san hô vùng biển Cát Bà Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch sinh thái - lặn biển.	Tại vùng nước quanh các đảo lựa chọn	2015 - 2017	Hỗ trợ quốc tế
4	Phát triển khu nuôi động vật bán hoang dã trên tuyến Vườn Quốc gia - Ao Êch - Việt Hải.	Bảo tồn các loài động ở Vườn Quốc gia Cát Bà. Góp phần tăng tính hấp dẫn tuyến du lịch sinh thái.	Vườn Quốc gia Cát Bà	2015 - 2017	Hỗ trợ quốc tế